

**TAND HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HNGĐ – ST

Ngày 20/8/2021

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Chung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thạch

Ông Bùi Tấn Ba

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tứ.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 189/2021/TLST – HNGĐ, ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị M, sinh năm 1991; trú tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành K, sinh năm 1991; trú tại Đội X, thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/01/2021 và quá trình tố tụng, nguyên đơn Chị Võ Thị M trình bày:

Chị kết hôn với Anh Nguyễn Thành K ngày 15/3/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh K thường hay nhậu nhẹt, thiếu trách nhiệm với gia đình. Anh K ghen tuông vô cớ nên gây sự, đánh đập và xúc phạm danh dự chị nhiều lần. Vợ chồng ly thân từ ngày 30/11/2020 cho đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn Anh Nguyễn Thành K.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Nguyễn Thành L, sinh ngày 01/3/2018. Chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành L, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

**Tại bản tự khai ngày 05/5/2021 và quá trình tố tụng, bị đơn Anh Nguyễn Thành K trình bày:*

Anh thống nhất với lời trình bày của chị M về việc kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung. Do những lúc rảnh rỗi, anh hay nhậu với bạn bè, chị M cần nhàn nên anh có đánh chị M vài bạc tai vào ngày 15/11/2020. Ngày 16/11/2020, chị M chở con về nhà mẹ đẻ ở cho đến nay. Nay chị M xin ly hôn anh, anh không đồng ý. Anh mong muốn chị M rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con cái. Nếu chị M cương quyết ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thành L, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của Chị Võ Thị M được ly hôn Anh Nguyễn Thành K. Giao con chung Nguyễn Thành L, sinh ngày 01/3/2018 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Chị M không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên không xét. Chị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa Chị Võ Thị M và Anh Nguyễn Thành K là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh K thiếu trách nhiệm với gia đình. Anh K ghen tuông vô cớ nên gây sự, đánh đập và xúc phạm chị M. Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị M không đồng ý. Điều đó chứng tỏ, tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh K đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị M về việc xin ly hôn với anh K theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Vợ chồng chị M, anh K có một người con chung Nguyễn Thành L, sinh ngày 01/3/2018. Xét hiện nay cháu L do chị M trực tiếp nuôi dưỡng, cháu L còn nhỏ (mới hơn 03 tuổi) nên cần sự chăm sóc của chị M. Do vậy để đảm bảo quyền lợi, cuộc sống ổn định cho con chung nên giao cháu Nguyễn Thành L cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị M không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Chị M phải nộp 300.000 đồng phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định trên, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 235; Điều 266; Điều 267 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho Chị Võ Thị M được ly hôn với Anh Nguyễn Thành K.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thành L, sinh ngày 01/3/2018 cho Chị Võ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Chị M không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Thành K có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Võ Thị M phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*), nhưng được khấu trừ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003625 ngày 07/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/8/2021).

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Đình Chung

